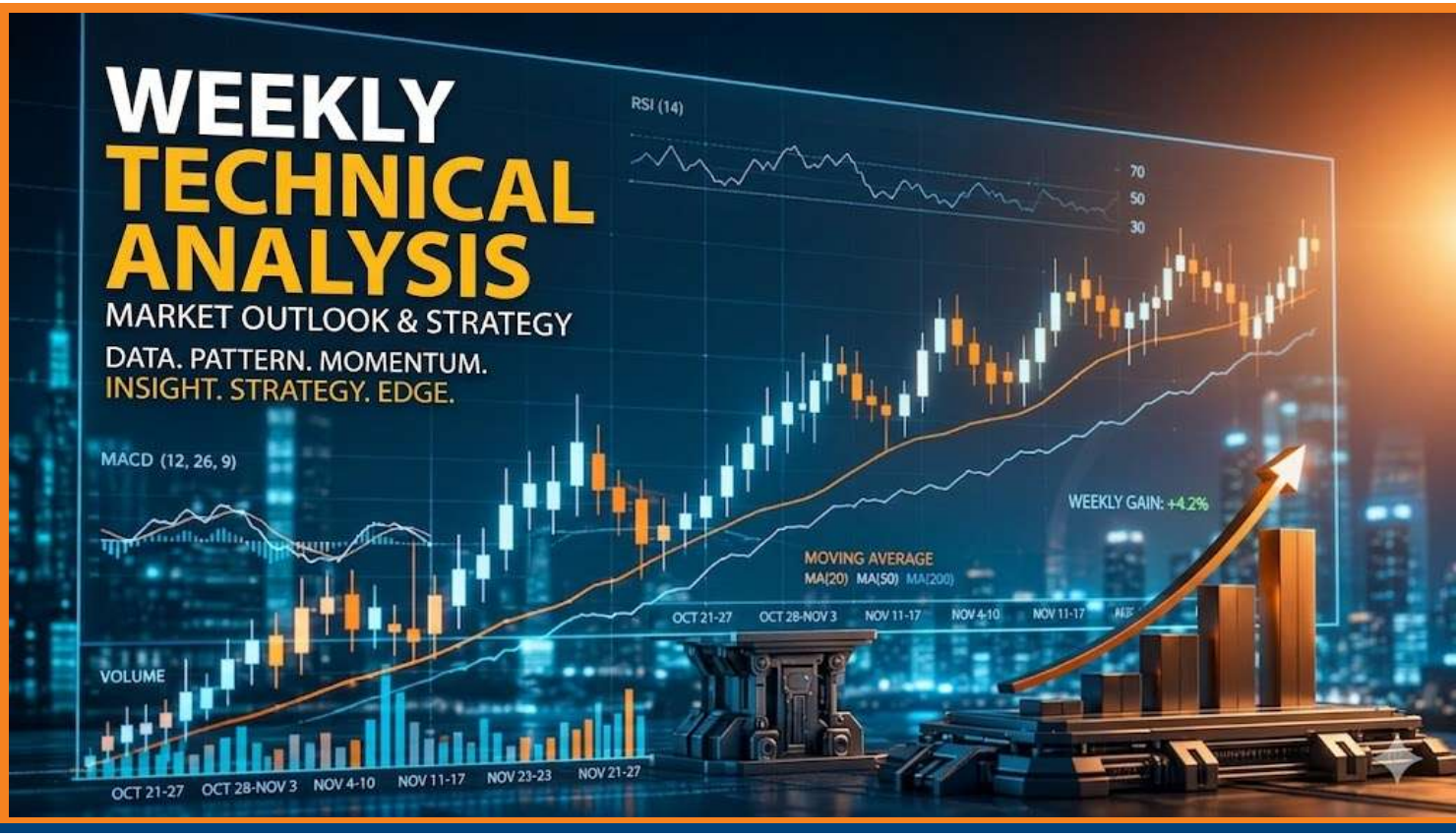
BẢN TIN KỸ THUẬT TUẦN

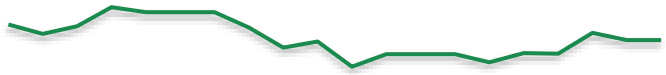
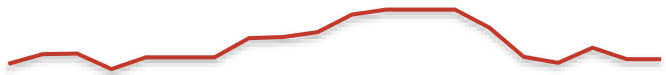
28/08/2026



MIRAE ASSET Securities

PLEASE SEE ANALYST CERTIFICATIONS AND IMPORTANT DISCLOSURES & DISCLAIMERS IN APPENDIX 1 AT THE END OF REPORT.

TỔNG QUAN TOÀN CẦU

Chỉ số	Close	WoW	MTD	YTD	Đồ thị 20 ngày
VN-Index	1,832.12	+3.62%	+3.93%	+2.44%	
S&P 500	7,711.76	+0.49%	+2.96%	+12.65%	
Nikkei 225	66,131.98	+0.18%	+2.75%	+31.37%	
FTSE 100	10,792.50	-0.22%	-0.70%	+8.67%	
Giá vàng	4,504.10	-2.60%	+11.24%	+4.13%	
Giá dầu Brent	88.29	-6.46%	-2.03%	+45.09%	
USD Index	99.68	+0.89%	-0.12%	+1.42%	
Bitcoin	77,858.71	+1.01%	+24.05%	-12.25%	

TỔNG QUAN TUẦN

1. VN-Index tăng 3.6% trong tuần, đóng cửa tại 1,832.12. KLGD bình quân tăng 31.2% so với tuần trước, 4 phiên tăng / 0 phiên giảm.

2. Ngành dẫn dắt tuần: Ô tô, Dầu khí, Chăn nuôi — trong khi yếu nhất là Chuyển phát nhanh, Thiết bị điện, Sản xuất bia.

3. Bản đồ xoay vòng dòng tiền: 15 ngành Dẫn dắt, 1 ngành Đang cải thiện, 14 ngành Suy yếu và 4 ngành Tụt hậu — cho thấy độ lan tỏa ở mức vừa.

4. Xu hướng ngắn hạn (22% MA5>MA20, +4pp WoW) cải thiện, trung hạn (26% MA20>MA60, -4pp WoW) suy yếu.

5. Dòng tiền nóng tuần này: Ô tô, Hóa chất, Điện có GTGD bình quân tăng ≥ 30% WoW.

VN-INDEX • VN30 • HNX

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM TUẦN

VN-Index	
1,832.12	
+3.62% WoW	
Range tuần	**1,778 – 1,838**
KLGD BQ	**589.3 triệu cp**
ΔKLGD WoW	**+31.2%**
Phiên tăng/giảm	**4 / 0**

VN30-Index	
1,982.96	
+2.86% WoW	
Range tuần	**1,932 – 1,992**
KLGD BQ	**265.2 triệu cp**
ΔKLGD WoW	**+30.2%**
Phiên tăng/giảm	**3 / 1**

HNX-Index	
284.77	
+0.25% WoW	
Range tuần	**280 – 290**
KLGD BQ	**48.9 triệu cp**
ΔKLGD WoW	**+20.8%**
Phiên tăng/giảm	**2 / 2**

TOP 200 MÃ THANH KHOẢN THUỘC 34 NGÀNH

HEATMAP DIỄN BIẾN GIÁ THEO TUẦN

Ô tô **+4.03%** *HHS · HUT*	**Dầu khí** **+3.61%** *PVS · PVD · GAS*	**Chăn nuôi** **+3.04%** *DBC · BAF*	**Bất động sản** **+2.09%** *VIC · TCH · VPI*	**Ngân hàng** **+1.73%** *SSB · VPB · TCB*	**Dệt may** **+1.29%** *TCM · MSH · TNG*
Sản xuất giấy **+1.23%** *DHC*	**Thực phẩm** **+1.19%** *MML · MCH · QNS*	**Thép** **+0.92%** *HPG · HSG · NKG*	**Bán lẻ** **+0.86%** *PNJ · FRT · MWG*	**Cao su** **+0.67%** *PHR · GVR · DPR*	**IT** **+0.63%** *FPT · CMG*
Xây dựng dân dụng **+0.48%** *CTD*	**Chứng khoán** **+0.44%** *BVS · VIX · VCI*	**Bảo hiểm** **+0.03%** *BMI · BVH*	**Máy công nghiệp** **+0.00%** *VEA*	**Dịch vụ hàng không** **-0.10%** *ACV · VJC · HVN*	**Viễn thông** **-0.13%** *FOX · VGI · CTR*
Thủy sản **-0.23%** *IDI · ANV · ASM*	**Xây dựng hạ tầng** **-0.44%** *VCG · C4G · LCG*	**Hóa chất** **-0.74%** *DGC · CSV · DDV*	**Nước** **-0.82%** *BWE*	**Tài chính cá nhân** **-1.20%** *EVF*	**Nhựa** **-1.26%** *AAA*
Cảng biển **-1.28%** *GMD · HAH · PHP*	**Điện** **-1.30%** *PC1 · GEG · REE*	**Phân bón** **-1.33%** *DPM · DCM*	**Nông nghiệp** **-1.35%** *KDC · HAG · HNG*	**Vật liệu xây dựng** **-1.36%** *BMP · VCS · PLC*	**Xăng dầu** **-1.56%** *OIL · BSR · PLX*
Vận tải Thủy **-1.72%** *PVT · VOS*	**Chuyển phát nhanh** **-2.01%** *VTP*	**Thiết bị điện** **-2.11%** *GEX · GEE*	**Sản xuất bia** **-2.56%** *SAB*		

Tuần kết thúc tại ngày 28/08/2026

LUÂN CHUYỂN DÒNG TIỀN THEO NGÀNH — KHUNG TUẦN

SECTOR ROTATION (SỨC MẠNH NGÀNH)

Tuần kết thúc 28/08/2026

#	Ngành	RS 1W	RS 1M	Trạng thái	Cổ phiếu đáng chú ý
1	Bán lẻ	-2.8%	+10.1%	WEAKENING — Suy yếu	DGW, PET, MWG
2	Dầu khí	-0.0%	+9.2%	WEAKENING — Suy yếu	GAS, PVD, PVS
3	Cảng biển	-4.9%	+4.8%	WEAKENING — Suy yếu	VSC, PHP, HAH
4	Cao su	-3.0%	+4.3%	WEAKENING — Suy yếu	DPR, GVR, PHR
5	Xăng dầu	-5.2%	+2.3%	WEAKENING — Suy yếu	PLX, BSR, OIL
6	Bất động sản	-1.5%	+1.1%	WEAKENING — Suy yếu	NVL, IDC, SIP
7	Chứng khoán	-3.2%	+0.8%	WEAKENING — Suy yếu	ORS, VDS, VND
8	Viễn thông	-3.8%	-1.0%	LAGGING — Tụt hậu	ELC, FOX, CTR
9	Ngân hàng	-1.9%	-1.1%	LAGGING — Tụt hậu	NAB, LPB, EIB
10	Dịch vụ hàng không	-3.7%	-1.3%	LAGGING — Tụt hậu	VJC, SCS, HVN
11	Hóa chất	-4.4%	-2.0%	LAGGING — Tụt hậu	DDV, CSV, DGC
12	Dệt may	-2.3%	-2.1%	LAGGING — Tụt hậu	TNG, MSH, TCM
13	Thực phẩm	-2.4%	-2.2%	LAGGING — Tụt hậu	VNM, QNS, MML
14	Vật liệu xây dựng	-5.0%	-2.9%	LAGGING — Tụt hậu	BMP, VCS, HT1
15	Xây dựng hạ tầng	-4.1%	-3.0%	LAGGING — Tụt hậu	C4G, HHV, LCG
16	Thép	-2.7%	-4.3%	LAGGING — Tụt hậu	NKG, HPG, HSG
17	Nông nghiệp	-5.0%	-4.8%	LAGGING — Tụt hậu	PAN, HNG, HAG
18	Thủy sản	-3.9%	-4.9%	LAGGING — Tụt hậu	ASM, VHC, ANV
19	Điện	-4.9%	-6.4%	LAGGING — Tụt hậu	POW, PC1, REE

SECTOR ROTATION LÀ GÌ?

RS (Relative Strength) là chỉ số đo hiệu suất của ngành so với VN-Index trong cùng kỳ, tính trên dữ liệu tuần (W-FRI) để giảm nhiễu và phản ánh xu hướng rõ hơn. RS > 0 cho thấy ngành mạnh hơn thị trường, RS < 0 là yếu hơn. RS 1M phản ánh xu hướng trung hạn, RS 1W thể hiện động lực ngắn hạn. Kết hợp hai chỉ số giúp xác định 4 trạng thái luân chuyển ngành, qua đó nhận diện chu kỳ dòng tiền trong 4–6 tuần.

LEADING — Dẫn dắt — RS 1M ≥ 0 • RS 1W ≥ 0 — **0**

WEAKENING — Suy yếu — RS 1M ≥ 0 • RS 1W < 0 — **7**

IMPROVING — Hồi phục — RS 1M < 0 • RS 1W ≥ 0 — **0**

LAGGING — Tụt hậu — RS 1M < 0 • RS 1W < 0 — **12**

RS tính equal-weighted trên rổ Top 148, khung nến tuần (W-FRI); chỉ gồm ngành có ≥ 3 mã. LEADING/IMPROVING → 3 mã mạnh nhất (xanh); WEAKENING/LAGGING → 3 mã yếu nhất (đỏ). Không phải khuyến nghị mua/bán.

TOP 200 MÃ THANH KHOẢN

TOP TĂNG / GIẢM / KHỐI LƯỢNG TUẦN

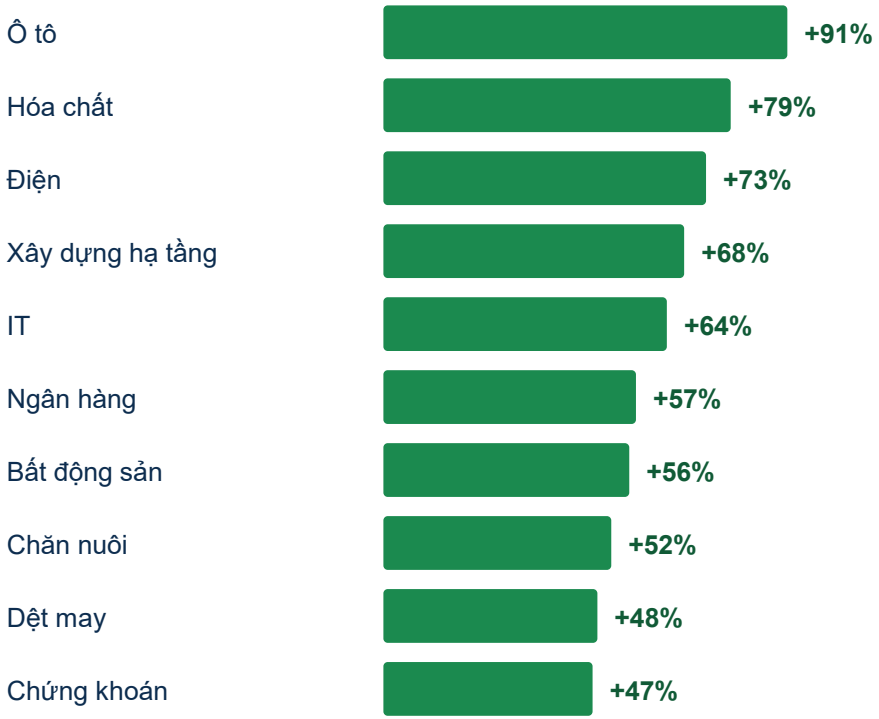
▲ TOP 5 TĂNG MẠNH TUẦN			▼ TOP 5 GIẢM MẠNH TUẦN			📊 TOP 5 KLGD ĐỘT BIẾN		
VIC	236.00	+15.12%	GEE	64.80	-4.99%	MSB	+311%	+0.75%
SSB	17.10	+11.76%	ORS	13.85	-4.81%	BMI	+251%	+2.94%
VPB	27.80	+8.17%	PLX	36.25	-4.48%	DBC	+234%	+5.78%
TCH	13.40	+8.06%	SBT	22.85	-3.99%	KDC	+214%	+0.39%
BVS	29.50	+7.66%	VSC	14.70	-3.92%	DXS	+191%	+2.19%

Return tuần = Close tuần này / Close tuần trước − 1. KLGD đột biến = KL tuần / KL tuần trước; phát hiện mã có chuyện sớm.

GTGD BÌNH QUÂN TUẦN NÀY VS TUẦN TRƯỚC

DÒNG TIỀN TUẦN THEO NGÀNH

▲ TOP 10 NGÀNH TĂNG GTGD



▼ TOP 10 NGÀNH GIẢM GTGD

Chuyển phát nhanh	-60%
Máy công nghiệp	-34%
Nước	-27%
Vận tải Thủy	-26%
Sản xuất bia	-25%
Sản xuất giấy	-17%
Cảng biển	-13%
Viễn thông	-13%
Thực phẩm	-13%
Vật liệu xây dựng	-9%

Tuần kết thúc tại ngày 28/08/2026

KHỐI NGOẠI • TỰ DOANH • TỔ CHỨC TRONG NƯỚC

DÒNG TIỀN THEO NHÀ ĐẦU TƯ TUẦN

KHỐI NGOẠI

▲ TOP 5 MUA RÒNG			
TCB	+711 tỷ	+5.5%	2w
FPT	+431 tỷ	+1.7%	2w
VIC	+380 tỷ	+15.1%	1w
VPB	+280 tỷ	+8.2%	1w
HPG	+220 tỷ	+1.8%	1w

▼ TOP 5 BÁN RÒNG			
VCB	-204 tỷ	+1.7%	3w
CTG	-190 tỷ	-0.6%	2w
POW	-184 tỷ	-3.7%	1w
BID	-114 tỷ	-0.1%	2w
DCM	-94 tỷ	-1.8%	🔥 5w

TỰ DOANH CTCK

▲ TOP 5 MUA RÒNG			
GMD	+228 tỷ	+2.7%	2w
TCB	+34 tỷ	+5.5%	1w
VIX	+26 tỷ	+4.4%	1w
VIB	+24 tỷ	+1.4%	3w
PVS	+12 tỷ	+7.0%	🔥 5w

▼ TOP 5 BÁN RÒNG			
LPB	-249 tỷ	-0.1%	1w
VPB	-194 tỷ	+8.2%	1w
FPT	-161 tỷ	+1.7%	1w
VIC	-150 tỷ	+15.1%	1w
VNM	-143 tỷ	-2.4%	1w

TỔ CHỨC TRONG NƯỚC

▲ TOP 5 MUA RÒNG			
MSB	+453 tỷ	+0.8%	🔥 4w
STB	+345 tỷ	+1.1%	1w
MSN	+146 tỷ	+0.6%	1w
FPT	+120 tỷ	+1.7%	2w
TCB	+104 tỷ	+5.5%	1w

▼ TOP 5 BÁN RÒNG			
VPB	-207 tỷ	+8.2%	2w
PNJ	-199 tỷ	+5.5%	🔥 4w
LPB	-160 tỷ	-0.1%	1w
VIC	-125 tỷ	+15.1%	1w
VNM	-114 tỷ	-2.4%	1w

Tuần kết thúc tại ngày 28/08/2026

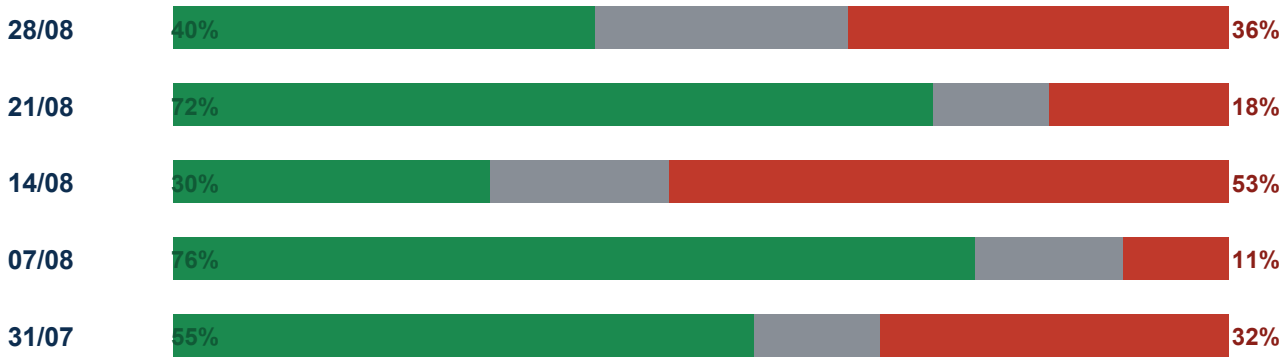
MARKET BREADTH — TOP 200

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG TUẦN

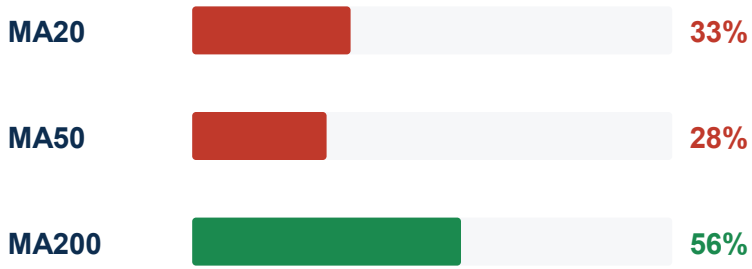
💡 Tuần này chỉ 40% mã tăng — lực cầu còn chọn lọc. Suy yếu đáng kể so với tuần trước. Cả ngắn hạn và trung hạn đều yếu — cần cảnh giác.

MA5 > MA20	MA5 > MA60	MA20 > MA60
22%	24%	26%
▲ 4pp WoW · Ngắn hạn	▲ 4pp WoW · Ngắn – dài	▼ 4pp WoW · Trung hạn

MÃ TĂNG / MÃ GIẢM — 5 TUẦN GẦN NHẤT (TOP 200)



% MÃ NẰM TRÊN ĐƯỜNG MA



MA cross % được tính trên khung tuần (5/20/60 tuần). Δpp WoW = chênh lệch điểm % so với tuần trước.

TOP SỨC MẠNH GIÁ

TOP LEADERS / LAGGARDS THEO TUẦN

▲ TOP 10 LEADERS — SMG cao nhất

#	Mã	Ngành	1M	1Q	6M	SMG
1	PHP	Cảng biển	98	98	95	98
2	BVS	Chứng khoán	94	94	76	91
3	DHC	Sản xuất giấy	85	96	90	91
4	SSB	Ngân hàng	80	98	94	90
5	VIC	Bất động sản	81	93	98	90
6	BAF	Chăn nuôi	79	95	89	88
7	FRT	Bán lẻ	93	97	64	88
8	OCB	Ngân hàng	75	90	91	85
9	HDB	Ngân hàng	82	87	84	85
10	SBT	Nông nghiệp	73	94	85	84

▼ TOP 10 LAGGARDS — SMG thấp nhất

#	Mã	Ngành	1M	1Q	6M	SMG
1	VCS	Vật liệu xây dựng	9	26	26	20
2	C4G	Xây dựng hạ tầng	20	14	12	16
3	HUT	Ô tô	1	13	44	16
4	NKG	Thép	20	9	13	15
5	ANV	Thủy sản	26	7	5	14
6	EIB	Ngân hàng	7	11	20	12
7	PAN	Nông nghiệp	2	8	31	12
8	DDV	Hóa chất	13	3	3	7
9	NTL	Bất động sản	1	5	19	7
10	GEE	Thiết bị điện	6	1	5	4

SMG = tổng hợp return 4w/13w/26w, thang 0–99. 🔥 = Top 10 ≥ 4 tuần liên tiếp.
Tuần kết thúc tại ngày 28/08/2026

WEEKLY BREAKOUT

VƯỢT ĐỈNH / PHÁ ĐÁY THEO TUẦN

▲ TOP VƯỢT ĐỈNH

52 TUẦN (1 NĂM) — 5 mã

BAF, DHC, STB, VIC, VPI

26 TUẦN (6 THÁNG) — 2 mã

KDC, SSB

13 TUẦN (1 QUÝ) — 6 mã

FRT, GMD, HDB, MBB, MCH, PVS

4 TUẦN (1 THÁNG) — 44 mã

ACV, AGR, BCM, BMI, BVS, CEO, CTD, DBC, DIG, DPR, DXG, DXS, FPT, GAS, GEX, GVR, HAG, HDG, HHS, HPG, HSG, IDI, KDH, MML, MSN, NLG, PDR, PHR, PNJ, PVD, QNS, SHB, SSI, TCB, TCH, TCM, VCB, VCG, VCI, VGI, VIB, VIX, VPB, VRE

▼ TOP PHÁ ĐÁY

52 TUẦN (1 NĂM) — 4 mã

DDV, NTL, PAN, VCS

26 TUẦN (6 THÁNG) — 3 mã

GEE, IDC, NT2

13 TUẦN (1 QUÝ) — 2 mã

NAB, POW

4 TUẦN (1 THÁNG) — 8 mã

AAA, ASM, BMP, BWE, ELC, HNG, LPB, REE

Mỗi mã chỉ liệt kê ở cửa sổ dài nhất nó vượt — VD vượt 52W thì không hiện ở 26W. Breakout trên khung tuần = tín hiệu chậm hơn daily nhưng tin cậy hơn.
Tuần kết thúc tại ngày 28/08/2026

RSI(14W) • MFI(14W) • CANDLE PATTERNS

QUÁ MUA / QUÁ BÁN + PHÂN KỲ + MÔ HÌNH NẾN

🔴 QUÁ MUA — RSI>70 hoặc MFI>80 (5 mã)

ABB (RSI 78, MFI 79) · PHP (RSI 72, MFI 85) · BAF (RSI 67, MFI 82) · OCB (RSI 57, MFI 81) · VAB (RSI 44, MFI 80)

🟢 QUÁ BÁN — RSI<30 hoặc MFI<20 (15 mã)

NTL (RSI 21, MFI 21) · C4G (RSI 24, MFI 26) · VCS (RSI 25, MFI 28) · TCM (RSI 26, MFI 22) · HDG (RSI 26, MFI 25) · IJC (RSI 27, MFI 35) · DDV (RSI 27, MFI 21) · KDH (RSI 29, MFI 45) · ANV (RSI 30, MFI 38) · PAN (RSI 30, MFI 53) · LCG (RSI 30, MFI 38) · HDC (RSI 30, MFI 44) · GEE (RSI 35, MFI 14) · MSH (RSI 37, MFI 14) · FOX (RSI 39, MFI 10)

📈 PHÂN KỲ DƯƠNG — Giá tạo đáy thấp hơn, RSI tạo đáy cao hơn (7 mã)

AGR, BSI, CSV, DPM, FTS, IDC, OIL

📉 PHÂN KỲ ÂM — Giá tạo đỉnh cao hơn, RSI tạo đỉnh thấp hơn (4 mã)

PET, SSB, STB, VIC

🔨 HAMMER (9)

ACB, AGR, BWE, CTG, DHC, MSB, MSN, MWG, VC3

🟢 Bullish Engulfing (0)

(không có)

🔴 Bearish Engulfing (13)

AAA, ASM, BVH, CMG, GEE, KSB, NVL, POW, REE, SCS, SIP, VOS, VSC

⚖️ DOJI (26)

BAF, BCM, C4G, CTD, DPR, FOX, GAS, GVR, HAG, HNG, IJC, KBC, KDC, KDH, MBB, MSB, MSH, SSI, STB, VCB, VEA, VGI, VGT, VHM, VIB, VJC

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo được viết và phát hành bởi Chứng khoán Mirae Asset. Báo cáo được thực hiện dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Chứng khoán Mirae Asset không chịu trách nhiệm về độ chính xác, tính công bằng và đầy đủ của những thông tin này. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Chứng khoán Mirae Asset, các đối tượng có kiến thức về môi trường kinh doanh địa phương, pháp luật cũng như nguyên tắc kế toán.

Báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của từng khách hàng. Thông tin và quan điểm trong báo cáo có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng tài liệu này.

Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý có thể thực hiện hoặc đề nghị các giao dịch mua hoặc bán bất kỳ loại chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào vào bất kỳ thời điểm nào. Chứng khoán Mirae Asset và các chi nhánh có thể đã, đang hoặc sẽ có mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ thể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được luật pháp và quy định hiện hành cho phép. Báo cáo này không được sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Chứng khoán Mirae Asset.